

**CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC NGHỆ THUẬT TRƯỜNG SƠN**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH GIÁO DỤC NGHỆ THUẬT TRƯỜNG SƠN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRUONG SON ART EDUCATION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107986628

**3. Ngày thành lập:** 06/09/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 33, ngõ 26 Đường Trần Vĩ, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Mã ngành    |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 8520        |
| 2.  | Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 8531        |
| 3.  | Giáo dục nghề nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 8532        |
| 4.  | Đào tạo cao đẳng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 8541        |
| 5.  | Đào tạo đại học và sau đại học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8542        |
| 6.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 8230        |
| 7.  | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 8560        |
| 8.  | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 7310        |
| 9.  | Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí<br>Trừ (Hoạt động của các nhà báo độc lập)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 90000       |
| 10. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8552(Chính) |
| 11. | Giáo dục mầm non                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 8510        |
| 12. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;<br>- Các dịch vụ dạy kèm( gia sư);<br>- Giáo dục dự bị;<br>- Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém;<br>- Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn;<br>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;<br>- Dạy đọc nhanh;<br>- Đào tạo tự vệ;<br>- Đào tạo về sự sống;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;<br>- Dạy máy tính. | 8559        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: TRẦN THANH VÂN

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 07/08/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012043281

Ngày cấp: 23/08/2007

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 22, ngõ 52 phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 3, hẻm 7, ngách 38 ngõ 89 đường Lạc Long Quân, tổ 12, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: TRẦN THANH VÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 07/08/1981

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012043281

Ngày cấp: 23/08/2007

Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 22, ngõ 52 phố Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 3, hẻm 7, ngách 38 ngõ 89 đường Lạc Long Quân, tổ 12, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội